

Bản án số: **09/2022/HS-ST**

Ngày: **27-01-2022**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỒNG NGỰ, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Nông Phú.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hoàng Lâm.

Ông Bùi Tấn Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Êm, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Ngô Hữu Ý - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 01 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 78/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2021/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng T, sinh ngày 12 tháng 9 năm 1989, tại An Giang. Nơi cư trú: Ấp L, xã L, huyện H, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thống Nhất; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hòa B và bà Huỳnh Thị D; có vợ và 01 con; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt, tạm giam: không (Biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh); có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Hồ Thanh H là Luật sư thành viên của Văn phòng Luật sư L, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Tháp; có mặt.

- Bị hại: Đỗ Văn G, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1986; nơi cư trú: Ấp B, xã B, huyện H, tỉnh Đồng Tháp; đã chết.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Văn Đ, sinh năm 1966; nơi cư trú: Ấp B, xã B, huyện H, tỉnh Đồng Tháp; là cha của bị hại; vắng mặt;

- Người làm chứng: Nguyễn Hòa B; có mặt, Đinh Phú T1, Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn T2, Trần Văn C, Dương Văn M1; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 30 tháng 5 năm 2021, Nguyễn Hoàng T điều khiển xe mô tô biển số 67H7-XXXX lưu thông trên đường từ hướng ấp Long Thạnh đến ấp L, xã L, khi đến ấp L thì va chạm vào xe gắn máy biển số 67FE-XXXX do Đỗ Văn G điều khiển lưu thông hướng ngược lại. Hậu quả, anh G và T đều bị chấn thương vùng đầu, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện C, tỉnh An Giang. Sau đó, anh G được chuyển đến Bệnh viện đa khoa khu vực tỉnh An Giang để tiếp tục điều trị. Ngày 09 tháng 6 năm 2021 do thương tích quá nặng nên anh G được Bệnh viện cho về nhà, đến ngày 10 tháng 6 năm 2021 thì tử vong.

Biên bản khám nghiệm và sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông lập ngày 31 tháng 5 năm 2021 thể hiện: Hiện trường nơi xảy ra tai nạn nằm trên đoạn đường thẳng, tầm nhìn không bị che khuất, mặt đường được làm bằng bê tông nhựa, có bề rộng 05 mét, không có vạch sơn kẻ ở giữa đường; vị trí va chạm giữa 2 xe 67H7-XXXX và 67FE-XXXX cách lề phải theo hướng xe 67H7-XXXX là 2,82 mét.

Phiếu kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu lúc 23 giờ 36 phút ngày 30 tháng 5 năm 2021 của Bệnh viện đa khoa khu vực T, tỉnh An Giang, kết quả: Nồng độ cồn trong máu của Nguyễn Hoàng T là 182,1mg/100ml.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 639/KL-KTHS, ngày 23 tháng 6 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp, kết luận: Đỗ Văn G bị chấn thương sọ não gây dập não, màng não hoại tử là nguyên nhân dẫn đến tử vong.

Vật chứng trong vụ án:

- Xe mô tô biển số 67H7-XXXX do ông Nguyễn Hòa B (cha của T) là chủ sở hữu; Xe gắn máy biển số 67FE-XXXX của Đỗ Văn G. Ngày 13/10/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hồng Ngự đã xử lý vật chứng, ra Quyết định trả lại cho ông Nguyễn Hòa B và ông Đỗ Văn Đ (cha của G).

- 01 (một) túi niêm phong mã số: PS3 2030300 chứa 01 (một) đĩa DVD lưu trữ đoạn camera ghi lại quá trình xảy ra sự việc tại hiện trường vụ án.

Ông Đ đã làm đơn đề ngày 18 tháng 9 năm 2021, xin giảm nhẹ hình phạt cho T, có nhận hỗ trợ bồi thường số tiền 14.000.000đ, không yêu cầu bồi thường thêm về dân sự. Tại phiên tòa, bị cáo tự nguyện bồi thường thêm cho bị hại số tiền 4.000.000đ.

Tại Cáo trạng truy tố số 74/CT-VKSHN ngày 03 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp; luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, đề nghị: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự (sau đây viết tắt là BLHS), tuyên bố bị cáo phạm tội, xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng T từ 01 năm 06 tháng đến 02

năm tù, về “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. **Về vật chứng: Giữ lại đĩa DVD trong hồ sơ vụ án. Về dân sự: Đề nghị ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo tại phiên tòa.**

Bị cáo T tranh luận và nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo để ở ngoài lo cho cha mẹ và con cháu.

Người bào chữa, Luật sư H phát biểu ý kiến: Không có ý kiến đối với tội danh truy tố của Viện kiểm sát. Đề nghị xem xét các tình tiết giảm nhẹ bị cáo đã bồi thường thiệt hại, tại phiên tòa cũng có thống nhất bồi thường thêm số tiền 4.000.000đ, thể hiện sự ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo; là lao động chính trong gia đình, trình độ học vấn thấp nên hiểu biết pháp luật có phần hạn chế, một phần do lỗi của bị hại trước đó có chạy xe lấn đường sang trái, bị cáo tránh nên mới va chạm. Do đó, đề nghị áp dụng điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54 và Điều 65 BLHS giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với quy định của pháp luật. Bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Đại diện bị hại, người làm chứng vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử theo quy định tại các Điều 292 và 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hoàng T khai nhận hành vi của mình như nội dung Cáo trạng, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập trong hồ sơ vụ án, chứng minh được:

[4] Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; bị cáo đã điều khiển xe mô tô tham gia giao thông vi phạm Luật Giao thông Đường bộ năm 2008, đó là các hành vi bị nghiêm cấm tại khoản 8 Điều 8 và khoản 1 Điều 17: “Điều khiển xe mô tô, xe gắn máy mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá 50 miligam/100 mililit máu hoặc 0,25 miligam/1 lít khí thở” và “Trên đường không phân chia thành hai chiều xe chạy riêng biệt, hai xe đi ngược chiều tránh nhau, người điều khiển phải giảm tốc độ và cho xe đi về bên phải theo chiều xe chạy của mình...”. Bị cáo có nồng độ cồn trong máu vượt quá mức quy định, điều khiển xe tham gia giao thông tránh xe đi ngược chiều không đúng quy định, thay vì tránh về bên phải, lại đi về phía trái hướng đi của mình, va chạm vào xe của bị hại G, làm bị hại tử vong là hoàn toàn do lỗi của bị cáo.

[5] Tính mạng, sức khỏe của con người là bất khả xâm phạm, được Nhà nước ưu tiên bảo vệ, chế tài bởi pháp luật. Vậy mà, bị cáo không chấp hành đúng luật, không tuân thủ các quy định về an toàn giao thông đường bộ, điều khiển xe gây ra tai nạn làm chết người. Nếu bị cáo thực hiện đúng các quy định của Luật Giao thông Đường bộ thì không có hậu quả chết người, thiệt hại do tài sản bị hư hỏng và ngày hôm nay bị cáo cũng không phải đứng trước phiên tòa.

[6] Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác, gây hoang mang, tâm lý không an toàn trong quần chúng nhân dân khi tham gia giao thông.

[7] BLHS quy định: “Điều 260. *Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) ...

b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định...”

[8] Do đó, đã đủ căn cứ để kết luận bị cáo Nguyễn Hoàng T phạm “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 của BLHS. Như vậy, Viện kiểm sát truy tố bị cáo T là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[9] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

[10] Bị cáo nhận thức được hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự, an toàn giao thông đường bộ; làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, tính mạng, tài sản của người khác và của chính bị cáo. Do đó, cần phải có mức hình phạt tương ứng nhằm giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và có tác dụng phòng ngừa chung cho xã hội.

[11] Về nhân thân: Bị cáo thành phần nhân dân lao động, chưa từng có tiền án, tiền sự.

[12] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[13] Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ là tự nguyện bồi thường thiệt hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS; phạm tội lần đầu, trình độ học vấn thấp nên hiểu biết pháp luật có phần hạn chế; **đại diện bị hại xin giảm hình phạt cho bị cáo** quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

Do đó, xem xét giảm nhẹ cho bị cáo khi quyết định hình phạt, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[14] Từ hành vi và hậu quả nêu trên, phải xử phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có đủ điều kiện răn đe, giáo dục giúp cho bị cáo thấy được lỗi lầm và phấn đấu trở thành người có ý thức chấp hành Luật Giao thông Đường bộ, có như thế mới thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật. Đồng thời cũng nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho những ai thiếu ý thức chấp hành pháp luật, xem thường tính mạng người khác khi tham gia giao thông như bị cáo. Do đó, không chấp nhận đề nghị của bị cáo và người bào chữa cho bị cáo được hưởng án treo.

[15] Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng Điều 54 của BLHS để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cho bị cáo.

[16] Về trách nhiệm dân sự: Đã tự thỏa thuận xong. Tuy nhiên, tại phiên tòa, bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại thêm số tiền 4.000.000đ là không trái quy định pháp luật nên ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo.

[17] Về vật chứng: Đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp nên chấp nhận.

[18] Về án phí: Buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự,

1.1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hoàng T phạm “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

1.2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 30 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 591 Bộ luật Dân sự:

2.1. Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Nguyễn Hoàng T bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do tính mạng bị xâm phạm cho bị hại Đỗ Văn G (do ông Đỗ Văn Đ đại diện) số tiền 4.000.000đ (Bốn triệu đồng).

2.2. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất bằng 50% mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

3. Căn cứ vào khoản 1 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xử lý vật chứng: Tiếp tục lưu hồ sơ vụ án túi niêm phong mã số: PS3 2030300 chứa Đĩa DVD lưu video trích xuất camera (Bút lục số 121).

4. Về án phí, căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 1 Điều 23 và Danh mục án phí, lệ phí tòa án kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Hoàng T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm, tổng cộng 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng).

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (27-01-2022). Đối với **đại diện bị hại** vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

6. Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

7. Phần quyết định bồi thường thiệt hại về sức khỏe được thi hành ngay, mặc dù có thể bị kháng cáo, kháng nghị theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị **cáo**;
- Viện kiểm sát, Cơ quan điều tra cùng cấp;
- Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp;
- Cơ quan thi hành án hình sự có thẩm quyền;
- Nơi đang giam giữ bị cáo (nếu có);
- Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền;
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Nông Phú